TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HSST
Ngày: 29/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Tuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Mỹ Hạnh
2. Ông Trần Quang Mẫn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*:** Bà Dương Thị Hải Yến - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Hữu P, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1977, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 150 đường 3, phường X, Quận Y, Thành phố H; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Lê Hữu A (chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ Bùi Thị H và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang được tại ngoại. (có mặt).

Người bị hại:

- Ông Đoàn Đức C, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Số 04 đường Gò Dưa, khu phố 4, phường X, quận Y, Thành phố H. (vắng mặt)

- Ông Trần Duy P, sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Số 549/14/2 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường X, quận Y, Thành phố H. (vắng mặt)

Nguyên đơn dân sự: Chi nhánh công ty kế toán - kiểm toán - tư vấn VN

Địa chỉ: 1A5 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường X, Quận Y, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1981 là người đại diện theo ủy quyền theo giấy ủy quyền lập ngày 09/10/2018.

Nơi cư trú: 427 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường X, Quận Y, Thành phố H. (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm: 1967

Nơi cư trú: Số 1002 đường Kha Vạn Cân, khu phố 2, phường X, quận Y, Thành phố H. (vắng mặt)

- Ông Lê Văn N, sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Ấp 1, xã X, huyện Y, tỉnh H. (vắng mặt)

- Ông Lý Phước H, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Số 44 đường số 11, phường X, quận Y, Thành phố H. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hữu P là nhân viên bảo vệ công ty TNHH kế toán - kiểm toán - tư vấn VN tại số 1A5 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường X, Quận Y. Khoảng 16 giờ ngày 07/10/2018, Phú đến nhận ca trực và phát hiện các phòng làm việc của Công ty không khóa cửa, bản thân không có tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, P đi lên tầng 2, 3 và 4 lấy trộm 05 máy laptop xách tay cho vào ba lô rồi đi xuống tầng trệt, P điện thoại cho Lý Phước H là cháu ruột của P đến Công ty nhờ H đem số tài sản vừa trộm cắp được đi bán và nói với H đây là tài sản Công ty thanh lý. Sau đấy H đem 05 chiếc máy laptop đến cửa hàng Minh C, tại số 1002 đường Kha Vạn Cân, phường X, quận Y bán được 04 chiếc máy laptop với giá 4.500.000 đồng, còn một chiếc H đem về nhà cất giữ và đưa cho P số tiền 4.500.000 đồng. P nói H vào Công ty lấy 04 chiếc máy laptop và một chiếc điện thoại di động Iphone 6, P nói H đây là tài sản Công ty thanh lý nên H nghe lời P vào Công ty lấy số tài sản trên đem về định đem đi bán nhưng do trời mưa nên H đem số tài sản này về nhà cất giữ. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, ông Trần Duy P là nhân viên Công ty đến lấy đồ phát hiện tài sản bị mất nên báo cho ông Nguyễn Văn T quản lý Công ty biết, đồng thời đến Công an phường Đa Kao trình báo sự việc. Qua điều tra đã xác định P là người chiếm đoạt số tài sản trên nên cơ quan công an đã tiến hành thu giữ và tại cơ quan điều tra P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Theo bản kết luận số: 234/KL-HĐĐGTS ngày 23/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận: 02 máy tính xách tay hiệu HP Probook 4440S, 04 máy tính xách tay hiệu HP Elitebook 8470P,

02 máy tính xách tay hiệu Dell Latitude E6630, 01 máy tính xách tay Lenovo Thinkpad, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng tổng trị giá 14.800.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSQ1 ngày 05/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Lê Hữu P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tài sản đã kịp thời thu hồi trả lại cho bị hại, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

- 02 máy tính xách tay hiệu HP Probook 4440S, 04 máy tính xách tay hiệu HP Elitebook 8470P, 02 máy tính xách tay hiệu Dell Latitude E6630, 01 máy tính xách tay Lenovo Thinkpad, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đã trả lại cho các bị hại, nguyên đơn dân sự và không có yêu cầu nào nên không xét.

- 01 đĩa DVD ghi hình Lý Phước H đang thực hiện hành vi lấy tài sản tiếp tục lưu hồ sơ.

- Số tiền 4.500.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên buộc bị cáo P phải nộp lại số tiền trên để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 quần Jean dài xanh, 01 áo thun tay ngắn màu xanh thu của Phú, 01 quần vải dài màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh có dòng chữ Bio Wishtechnol Logies, 02 balo màu đỏ thu của H cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Lenovo màu đen, số Imei 1: 864530022954730; số Imei 2: 864530023334536 thu giữ của bị cáo P không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo P, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án sau này.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia E63 màu đỏ, số Imei: 353397046484286 thu giữ của ông Lý Phước H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho ông H.

- 01 xe gắn máy biển số 63V1- 5172, số khung: VPDDCG033PD008150, số máy: VPDHA150FMG30008150 cần tiếp tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng, hết thời hạn trên không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận xe thì trả lại cho ông H, trong trường hợp có tranh chấp nên dành cho các bên trong vụ án dân sự khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hữu P đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình, biên bản đối chất, kết luận định giá,… nên có căn cứ để kết luận, bị cáo Lê Hữu P đã có hành vi lợi dụng sự không giám sát của các chủ sở hữu đã lén lút chiếm đoạt 02 máy tính xách tay hiệu HP Probook 4440S, 04 máy tính xách tay hiệu HP Elitebook 8470P, 02 máy tính xách tay hiệu Dell Latitude E6630, 01 máy tính xách tay Lenovo Thinkpad và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng là tài sản của ông Đoàn Đức C, ông Trần Duy P và Chi nhánh công ty kế toán - kiểm toán - tư vấn VN. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hữu P đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương, trị giá tài sản bị cáo chiếm

đoạt có giá trị là 14.800.000 đồng. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tài sản đã kịp thời thu hồi trả lại cho bị hại, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu, các bị hại và đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự đều có đơn bãi nại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Lý Phước H là người đem tài sản trộm cắp đi bán, do không biết số tài sản trên của Lê Hữu P trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H là có cơ sở.

[7] Đối với bà Nguyễn Thị Tuyết N là người mua số tài sản do H đem đến bán, do không biết tài sản H bán là do P trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà N là có cơ sở.

[8] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 (hai) máy tính xách tay hiệu HP Probook 4440S, 04 (bốn) máy tính xách tay hiệu HP Elitebook 8470P, 02 (hai) máy tính xách tay hiệu Dell Latitude E6630, 01 (hai) máy tính xách tay Lenovo Thinkpad và 01 (hai) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đã trả lại ông Đoàn Đức C, ông Trần Duy P và Chi nhánh công ty kế toán - kiểm toán - tư vấn VN và không có yêu cầu nào nên không xét.

- Đối với 01 (một) đĩa DVD ghi hình Lý Phước H đang thực hiện hành vi lấy tài sản cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền 4.500.000 đồng, do ông H bán được 04 chiếc máy laptop đưa cho bị cáo nhưng do hoảng sợ bị cáo đã vứt bỏ không thu hồi được, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Tuyết N không yêu cầu nhận lại số

tiền này, xét đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại số tiền trên để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) quần Jean dài xanh, 01 (một) áo thun tay ngắn màu xanh thu giữ của bị cáo P là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) quần vải dài màu đen, 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh có dòng chữ Bio Wishtechnol Logies, 02 (hai) balo màu đỏ thu giữ của H, tại phiên tòa H không có nhu cầu nhận lại Hội đồng xét xử xét thấy những đồ vật trên không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Lenovo màu đen số Imei 1: 864530022954730; số Imei 2: 864530023334536 thu giữ của bị cáo P không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo P, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án sau này.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia E63, màu đỏ, số Imei: 353397046484286 thu giữ của ông H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho ông H.

- Đối với 01 (một) xe gắn máy biển số: 63V1- 5172, số khung: VPDDCG033PD008150, số máy: VPDHA150FMG30008150. Qua xác minh được biết xe trên do ông Lê Văn N, sinh năm 1981, trú tại ấp 1, xã X, huyện Y, tỉnh H đứng tên sở hữu, nhưng qua xác minh ông N không thực tế cư trú tại địa phương. Tại phiên tòa ông Lý Phước H khai xe máy trên mua của một thanh niên không rõ lai lịch qua mạng với giá 3.000.000 đồng có làm giấy tay nhưng không được cơ quan có thẩm quyền xác nhận, giấy bán viết tay đã thất lạc và hiện ông H đang giữ giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy và ông H mong muốn nhận lại xe làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nên yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiếp tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng, hết thời hạn trên không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận xe thì trả lại cho ông H, trong trường hợp có tranh chấp nên dành cho các bên trong vụ án dân sự khác.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án về tội trộm cắp tài sản: Tuyên bố Lê Hữu P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Lê Hữu P 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án ngày 29/01/2019.

Giao bị cáo Lê Hữu P cho Ủy ban nhân dân phường X, Quận Y, Thành phố H để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người ngược hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Buộc bị cáo Lê Hữu P nộp lại số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD ghi hình Lý Phước H thực hiện hành vi lấy tài sản.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần Jean dài xanh, 01 (một) áo thu tay ngắn màu xanh, 01 (một) quần vải dài màu đen, 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh có dòng chữ Bio Wishtechno Logies, 02 (hai) balo màu đỏ.

Trả lại bị cáo Lê Hữu P 01 (một) điện thoại di động hiệu Lenovo màu đen số Imei 1: 864530022954730; số Imei 2: 864530023334536 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án sau này.

Trả lại Lý Phước H 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia E63, màu đỏ, số Imei: 353397046484286.

Giao 01 (một) xe gắn máy biển số: 63V1- 5172, số khung: VPDDCG033PD008150, số máy: VPDHA150FMG30008150 cho cơ quan thi hành án có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng, hết thời hạn trên không có chủ sỡ hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận xe thì trả lại cho ông Lý Phước H, trong trường hợp có tranh chấp nên dành cho các bên trong vụ án dân sự khác.

(Theo Phiếu nhập kho đồ vật, tài liệu số: 09/19-PNK ngày 07/12/2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Lê Hữu P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phải thi hành án, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quá hạn do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo Lê Hữu P, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lý Phước H được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1, TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, TP. HCM;
- Công an Quận 1, TP. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Ngọc Tuân